|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Quảng Trị, ngày tháng năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

DỰ THẢO LẦN 1

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức ở xã, thị trấn**

**nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính**

**trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính trình: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, kỳ họp thứ ….

Để góp phần giải quyết cán bộ, công chức dôi dư ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết, cụ thể như sau:

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT, MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM VÀ MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;

Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;

Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

**2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; thôn, tổ dân phố trong đó có quy định giảm số lượng cán bộ, công chức cấp xã; Nghị quyết số 832/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị và đưa Công an chính quy về xã làm cho số lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh dôi dư khá lớn.

Trong thời gian qua các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện nhiều giải pháp để giải quyết dôi dư cán bộ công chức, vì vậy đã giải quyết được dôi dư cán bộ công chức tại các xã, phường, thị trấn không thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính và một phần cán bộ, công chức dôi dư tại các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính. Tuy nhiên, đến nay tại các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính trên toàn tỉnh dôi dư khá nhiều (121 người gồm: cán bộ 25, công chức 96), đa số cán bộ, công chức hiện nay tuổi đời còn trẻ, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, luôn hoàn thành tốt hoặc xuất sắc nhiệm vụ nên khó khăn trong việc giải quyết dôi dư.

Để khuyến khích cán bộ, công chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế, Hội đồng nhân dân tỉnh đã có Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thôi việc hoặc bố trí lại chức danh người hoạt động không chuyên trách do dôi dư khi xếp tổ chức, bộ máy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Qua gần 02 năm thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, số người thôi việc được hưởng trợ cấp trên toàn tỉnh là 29 người với tổng kinh phí đã chi trả hỗ trợ 855.000.000 đồng. Nguyên nhân là do chính sách hỗ trợ chưa thực sự khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã thực hiện tinh giản biên chế, vì mức hỗ trợ còn thấp (06 tháng tiền lương hiện hưởng) và đối tượng chỉ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức thôi việc ngay hoặc bố trí lại người hoạt động không chuyên trách cấp xã, còn đối với cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ chưa được hỗ trợ. Vì vậy các huyện, thị xã, thành phố đều kiến nghị cần có chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích cán bộ, công chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã.

Theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 quy định:

**“Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã**

1. Các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về chế độ thôi việc; về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác.

2. Ngoài các chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 Điều này, trên cơ sở cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ”.

Để đảm bảo đến 31/12/2024 số lượng cán bộ, công chức tại các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính đúng theo quy định (không còn dôi dư), cần thiết phải ban hành chính sách hỗ trợ của địa phương ngoài chính sách của trung ương hiện nay, theo đó nâng mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngay, bổ sung thêm chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi để khuyến khích, động viên những cán bộ, công chức dôi dư về hưu trước tuổi, thôi việc ngay.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm hỗ trợ cho cán bộ, công chức cấp xã dôi dư để động viên, khuyến khích họ tự nguyện thôi việc ngay, về hưu trước tuổi nhằm góp phần giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã hiện nay trên toàn tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Việc xây dựng chính sách của tỉnh đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đảm bảo tính khả thi về chính sách sau khi Nghị quyết ban hành.

**3. Mục tiêu**

Với sự hỗ trợ của chính sách khi ban hành Nghị quyết, đến 31/12/2024 hoàn thành việc giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã trên toàn tỉnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết đã được tập trung nghiên cứu, xây dựng, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQVN tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. **Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gồm có 03 điều (Dự thảo Nghị quyết gửi kèm).

**2. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức ở xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**3. Đối tượng áp dụng**

a) Đối tượng áp dụng

Chính sách này hỗ trợ đối cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chính sách tinh giản biên chế nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và các văn bản liên quan nhằm giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính gồm:

- Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính dôi dư thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

- Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế để bố trí cán bộ, công chức dôi dư của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính.

So với Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh tăng thêm đối tượng là người nghỉ hưu trước tuổi.

b) Đối tượng không áp dụng

- Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế không nhằm để bố trí cán bộ, công chức dôi dư của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính đến công tác để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức cấp xã.

- Cán bộ cấp xã đang hưởng chế độ hưu trí nghỉ việc do dôi dư.

- Cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ..

- Chính sách này không áp dụng đối với cán bộ, công chức cấp xã tinh giản biên chế nhưng tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024.

**4. Chính sách hỗ trợ**

a) Mức hỗ trợ

*Phương án 1:*

- Mỗi cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương.

- Mỗi cán bộ, công chức không đủ điều kiện để nghỉ hưu trước tuổi, nếu thôi việc ngay hoặc đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi mà không được hưởng trợ cấp một lần theo chính sách tinh giản biên chế của trung ương (khi về hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) được hỗ trợ 05 tháng tiền lương và cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ thêm 1/2 tháng tiền lương.

*Phương án 2:*

- Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định được hỗ trợ một lần như chính sách nghỉ hưu trước tuổi của Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ (03 tháng tiền lương cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi. Được hỗ trợ 05 tháng tiền lương cho hai mươi năm đầu công tác, có đóng BHXH. Từ năm thứ hai mốt trở đi, cứ mối năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương).

- Mỗi cán bộ, công chức thôi việc ngay ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định được hỗ trợ một lần như chính sách thôi việc ngay của Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ (03 tháng tiền lương hiện hưởng và cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ thêm 1,5 tháng tiền lương).

*Phương án 3:*

- Mỗi cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định được hỗ trợ thêm 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Mỗi cán bộ, công chức thôi việc ngay hoặc nghỉ hưu trước tuổi mà không được hưởng chính sách tinh giản biên chế của trung ương (khi về hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) được hỗ trợ 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

*\* Thời gian để tính chế độ và tiền lương để tính hỗ trợ thực hiện theo quy định về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ.*

Chính sách hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết so với chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh thì đối tượng được hỗ trợ rộng hơn bao gồm cả cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi và thôi việc ngay, kể cả nghỉ hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu (trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024). Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND chỉ quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức thôi việc ngay, hỗ trợ theo 03 phương án dự thảo Nghị quyết cao hơn so với mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND.

Mức hỗ trợ ở phương án 1 được tính theo thời gian công tác có đóng BHXH, nên khuyến khích cao hơn đối với những người có thâm niên công tác lâu năm; mức hỗ trợ bình quân mỗi người cao hơn so với phương án 3 và thấp hơn so với phương án 2.

Mức hỗ trợ tại Phương án 2 tương tự mức hỗ trợ chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ. Mức hỗ trợ ở phương án 2 được tính theo thời gian công tác, nên khuyến khích cao hơn đối với những người có thâm niên công tác lâu năm; mức hỗ trợ bình quân mỗi người cao hơn so với phương án 1 và phương án 3.

 Mức hỗ trợ ở phương án 3 mang tính bình quân, dễ áp dụng, nhưng không tính theo thời gian tham gia công tác của cán bộ, công chức.

b) Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ này sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách cho các huyện. Nếu còn thiếu thì báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung.

c) Thời gian thực hiện

Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này thực hiện trong giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024.

**V. DỰ TOÁN KINH PHÍ.**

- Tính mức lương bình quân cán bộ, công chức cấp xã khoảng 3.99, thời gian đóng BHXH là 22 năm. Số cán bộ, công chức dôi dư: 121 người, trong đó 60 người thôi việc, 50 người nghỉ hưu trước tuổi còn trên 3 năm công tác, 11 người nghỉ hưu trước tuổi còn dưới 2 năm công tác.

-Tổng kinh phí hỗ trợ theo phương án 1: 50 người x 22 năm x 1/2 (3,99 x 1.490.000 đồng) + 71 người x 5 tháng x 3,99 x 1.490.000 đồng + 71 người x 22 năm x 1/2(3,99 x 1.490.000 đồng) = **10.023.439.000 đồng** (Mười tỷ, không trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm ba chính ngàn đồng). Mỗi người bình quân được hỗ trợ 82.838.000 đồng.

-Tổng kinh phí hỗ trợ theo phương án 2: 50 người x 3 năm x 3 tháng x 3,99 x 1.490.000 đồng + 50 người x 5 (3,99 x 1.490.000 đồng) + 50 người x (3,99 x 1.490.000 đồng) + 60 người x 3 tháng x 3,99 x 1.490.000 đồng + 60 người x 22 năm x 1,5 (3,99 x 1.490.000 đồng) = **17.300. 241.000 đồng** (Mười bảy tỷ, ba trăm triệu, hai trăm bốn mươi mốt ngàn đồng). Mỗi người bình quân được hỗ trợ 142.702.520 đồng.

- Tổng kinh phí hỗ trợ theo phương án 3: 50 người x 60.000.000 đồng + 71 người x 90.000.000 đ = **9.390.000.000 đồng** (Chính tỷ, ba trăm chính mươi triệu đồng). Mỗi người bình quân được hỗ trợ 77.603.000 đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức ở xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thay thế Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh vào kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân tỉnh khóa ..../.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- MTTQVN, Đoàn thể tỉnh;- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH** |